

Số: *04*/TB-MNSS3

Vạn Mỹ, ngày *28* tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai dự kiến phương án bổ nhiệm CDNN và xếp lương theo TT01/2021 và TT08/2023

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021;

Thực hiện Công văn số 74/UBND-NV ngày 12/3/2024 của phòng Nội vụ quận Ngô Quyền về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đợt 2);

Nay nhà trường công khai dự kiến bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đợt 2) tại cuộc họp Hội đồng sư phạm ngày 28/06/2024 (có danh sách kèm theo).

Vậy xin thông báo để các đồng chí CBGVNV nắm được các thông tin của nhà trường và phản hồi ý kiến (nếu có) cho bộ phận Hành chính của nhà trường và trong cuộc họp của tổ để nhà trường tổng hợp các ý kiến (Thời gian xin ý kiến từ 7h30 ngày 28/6/2024 đến hết 11h00 ngày 28/6/2024)

Nơi nhận:

- HĐSP;
- Bộ phận HC;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Lương Thị Oanh

Vạn Mỹ, ngày 28 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN

Kết thúc Công khai dự kiến phương án bổ nhiệm CDNN và xếp lương theo TT01/2021 và TT08/2023

I. Thành phần:

- | | |
|------------------------------|------------------------------|
| 1. Bà Lương Thị Oanh | : Hiệu trưởng |
| 2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Ngọc | : Chủ tịch công đoàn- Phó HT |
| 3. Bà Bùi Thị Minh Nguyệt | : Phó Hiệu trưởng |
| 4. Bà Vũ Thị Bích Liên | : Trưởng ban TT nhân dân |
| 6. Bà Lương Thị Thủy | : Tổ trưởng CM tổ 4-5 tuổi |
| 7. Bà Vũ Hoài Thu | : Tổ phó CM tổ 4-5 tuổi |
| 8. Bà Đồng Thị Hạnh | : Tổ phó CM tổ 4-5 tuổi |
| 9. Bà Nguyễn Thanh Hòa | : Tổ trưởng CM tổ NT-3T |
| 10. Bà Nguyễn Thị Ngân Giang | : Tổ phó CM tổ NT- 3T |
| 10. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai | : Kế toán |

Và tất cả Cán bộ giáo viên có tên trong danh sách xếp lương đợt 2

II. Nội dung:

Sau thời gian Công khai dự kiến phương án bổ nhiệm CDNN và xếp lương theo TT01/2021 và TT08/2023 tại cuộc họp ngày từ 7h30 ngày 28/6/2024 đến 11h00 ngày 28/6/2024, Ban Thanh tra nhân dân, bộ phận hành chính không nhận được bất cứ ý kiến nào không đồng thuận dự kiến phương án bổ nhiệm CDNN và xếp lương đợt 2 đã được thông qua tại cuộc họp.

Nay Ban thanh tra nhân dân tiến hành kết thúc công khai dự kiến phương án bổ nhiệm CDNN và xếp lương.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Ngọc Mai



HIỆU TRƯỞNG



Lương Thị Oanh

Vạn Mỹ, ngày 28 tháng 06 năm 2024

BIÊN BẢN

THÔNG QUA DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỔ NHIỆM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG THEO TT01/2021/TT-BGDĐT VÀ TT08/2023/TT-BGDĐT

I. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: vào hồi 7h30' ngày 28 tháng 06 năm 2024
- Địa điểm: Văn phòng Hội trường- trường Mầm non Sao Sáng 3

II. Thành phần: 39 người

- Chủ tọa: Bà Lương Thị Oanh – Hiệu trưởng
- Thư ký: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai
- Cùng toàn thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường.

III. Nội dung:

Đ/c Lương Thị Oanh – Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường thông qua Hội đồng sư phạm các văn bản về việc thực hiện phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương theo văn bản sau:

Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021;

Công văn số 3599/SGDĐT-TCCB ngày 19/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn bổ nhiệm CDNN, chuyển xếp CDNN đối với giáo viên;

Công văn số 74/PNV Quận Ngô Quyền, ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp giáo viên theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Đợt 2).

Nhà trường đã kiểm tra rà soát hồ sơ và lập phương án trình UBND quận thẩm định.

Cụ thể:

Dự kiến phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp từ hạng II sang hạng III và xếp lương theo TT01/2021/TT-BGDĐT và TT08/2023/TT-BGDĐT là: 25 đ/c (có danh sách chi tiết kèm theo).

Hệ số lương bảo lưu: Nếu hệ số lương sau khi xếp thấp hơn hệ số lương hiện hưởng thì cho hưởng thêm hệ số chênh lệch bảo lưu để bằng hệ số lương hiện hưởng. Hệ số chênh lệch bảo lưu được công cùng hệ số đang hưởng để tính phụ cấp ưu đãi. Hệ số chênh lệch bảo lưu giảm tương ứng khi viên chức được nâng bậc thường xuyên cho đến khi được nâng lương bằng hoặc cao hơn hệ số lương hiện hưởng. Đồng thời khi viên chức thi hoặc xét thăng hạng thì được cộng hệ số chênh lệch bảo lưu này vào hệ số lương đang hưởng để xếp lương vào hạng CDNN được bổ nhiệm và thôi hưởng hệ số chênh lệch bảo lưu kể từ ngày hưởng hạng CDNN mới.

Nay nhà trường công khai dự kiến phương án tại cuộc họp này để toàn thể cán bộ, giáo viên được biết và thông qua bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đợt 2.

Dự thảo phương án được công khai tại cuộc họp và được 100% thành viên nhất trí thông qua.

Biên bản được thông qua các thành viên dự buổi làm việc; được lập thành 02 bản, 01 bản nộp UBND Quận Ngô Quyền (qua Phòng Nội vụ), 01 bản lưu tại nhà trường.

Biên bản này được lập bản lúc 11h00 cùng ngày./.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Ngọc Mai

CHỦ TỌA



Lương Thị Oanh

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐU TIÊU CHUẨN BỎ NHIỆM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG
THEO THÔNG TƯ 01/2021/TT-BGDĐT NGÀY 02/02/2021 VÀ THÔNG TƯ 08/2023/TT-BGDĐT NGÀY 14/4/2023

(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm 2024 của Trường)

- Viên chức Mầm non hạng III-

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh	Trình độ chuyên môn đào tạo		Ngày tháng năm tuyển dụng (cấp theo QĐ, TB tuyển dụng của UBND quận)	LƯƠNG HIỆN HƯỞNG						CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG MỚI						Ghi chú			
		Nam	Nữ			Trình độ	Ngày, tháng năm tốt nghiệp		Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số	Tỷ lệ % TNVK	Hệ số TNVK	Thời gian hưởng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số	Hệ số CLB		Thời gian hưởng	Mức xét tăng bậc lương lần sau	
1	Nguyễn Thị Hồng Hà			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	TCSPMN; DHSPMN	01/12/2003 16/3/2009	29/08/2016	GV/MN hạng II	V.07.02.04	6	3,99			01/09/2022	GV/MN hạng III	V.07.02.26	7	3,96	0,03	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN		
2	Phạm Thị Thuý			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	CBGD/MN; DHGD/MN	15/06/1999 29/03/2010	29/08/2016	GV/MN hạng II	V.07.02.04	5	3,66			01/03/2022	GV/MN hạng III	V.07.02.26	5	3,34	0,32	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN		
3	Hà Thị Nga			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	TCSPMN; DHSPMN	29/03/2013 10/10/2014	21/09/2017	GV/MN hạng II	V.07.02.04	4	3,33			01/3/2024	GV/MN hạng III	V.07.02.26	4	3,03	0,30	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	01/11/2023		
4	Đặng Thị An Nguyệt			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	DHGD/MN	05/07/2013	21/09/2017	GV/MN hạng II	V.07.02.04	3	3,00			01/03/2022	GV/MN hạng III	V.07.02.26	3	2,72	0,28	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	01/03/2024		
5	Nguyễn Thị Thu Hiền			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	CBGD/MN; DHGD/MN	23/06/2015 09/08/2017	30/03/2020	GV/MN hạng II	V.07.02.04	2	2,67			01/09/2022	GV/MN hạng III	V.07.02.26	2	2,41	0,26	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	01/10/2022		
6	Nguyễn Thị Thanh Hoa			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	DHGD/MN	23/06/2015	21/09/2017	GV/MN hạng II	V.07.02.04	3	3,00			01/09/2022	GV/MN hạng III	V.07.02.26	3	2,72	0,28	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN		
7	Nguyễn Thanh Hòa			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	CĐSPMN; DHGD/MN	10/08/2009 02/08/2012	21/09/2017	GV/MN hạng II	V.07.02.04	4	3,33			01/07/2022	GV/MN hạng III	V.07.02.26	5	3,34		Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN		
8	Nguyễn Thị Ngân Giang			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	DHGD/MN	26/06/2014	21/09/2017	GV/MN hạng II	V.07.02.04	3	3,00			01/09/2022	GV/MN hạng III	V.07.02.26	3	2,72	0,28	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN		
9	Nguyễn Thị Diệu Linh			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	TCCG/MN; DHGD/MN	22/03/2013 20/06/2016	21/09/2017	GV/MN hạng II	V.07.02.04	3	3,00			01/03/2023	GV/MN hạng III	V.07.02.26	4	3,03		Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	01/10/2023		
10	Nguyễn Thị Vân			Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	DHGD/MN	05/07/2013	21/09/2017	GV/MN hạng II	V.07.02.04	3	3,00			01/03/2022	GV/MN hạng III	V.07.02.26	3	2,72	0,28	Từ ngày có QĐ bỏ biên chế CDNN	01/05/2023		



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh	Trình độ chuyên môn đào tạo		Ngày tháng năm tuyển dụng (ghi theo QĐ, TĐ tuyển dụng của UBND quận)	LƯƠNG HIỆN HƯỞNG							CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG MỚI					Chi chú
		Nam	Nữ			Trình độ	Ngày, tháng năm tốt nghiệp		Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Tỷ lệ % TNVK	Hệ số TNVK	Bậc	Mã số chức danh nghề nghiệp	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số	Hệ số CLBL	Thời gian hưởng	
11	Đặng Thị Phương Anh		26/10/1991	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	TCGD MN; ĐHGDMN	20/10/2014 28/04/2017	29/05/2018	GVMN hạng II	3	3.00		01/11/2022	GVMN hạng III	V.07.02.26	3	2.72	0.28	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/06/2023	
12	Lê Thị Hợp		02/7/1993	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	ĐHGDMN	23/06/2015	29/05/2018	GVMN hạng II	3	3.00		01/09/2022	GVMN hạng III	V.07.02.26	3	2.72	0.28	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	
13	Trần Thị Huyền Mỹ		13/4/1989	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	TCSPTW ĐHGDMN	23/07/2013 29/12/2017	29/05/2018	GVMN hạng II	3	3.00		01/05/2021	GVMN hạng III	V.07.02.26	3	2.72	0.28	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/11/2023	
14	Nguyễn Thị Thanh Nga		30/03/1993	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	ĐHGDMN	25/07/2017	29/05/2018	GVMN hạng II	2	2.67		01/10/2021	GVMN hạng III	V.07.02.26	2	2.41	0.26	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/09/2022	
15	Nguyễn Thị Phương Thúy		29/9/1985	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	TCGD MN; ĐHGDMN	19/05/2014 16/07/2019	30/03/2020	GVMN hạng II	2	2.67		01/04/2023	GVMN hạng III	V.07.02.26	2	2.41	0.26	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/02/2023	
16	Vũ Thị Lan		25/3/1994	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	TCGD MN; ĐHGDMN	25/05/2015 12/04/2018	30/09/2019	GVMN hạng II	2	2.67		01/10/2023	GVMN hạng III	V.07.02.26	2	2.41	0.26	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/4/2024	
17	Đỗ Thị Hải		30/8/1986	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	TCGD MN; ĐHGDMN	22/12/2008 06/06/2016	04/03/2021	GVMN hạng II	1	2.34		01/03/2022	GVMN hạng III	V.07.02.26	5	3.34		Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	
18	Nguyễn Ngọc Thủy Dương		13/11/1998	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	ĐHGDMN	23/07/2020	04/03/2021	GVMN hạng II	1	2.34		01/03/2022	GVMN hạng III	V.07.02.26	1	2.1	0.24	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/07/2023	
19	Đặng Thị Thủy Dương		15/10/1998	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	ĐHGDMN	23/07/2020	04/03/2021	GVMN hạng II	1	2.34		01/03/2022	GVMN hạng III	V.07.02.26	1	2.1	0.24	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/07/2023	
20	Vũ Thị Bích Liên		08/10/1983	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	CBGD MN; ĐHGDMN	01/07/2005 12/07/2022	29/08/2016	Giáo viên hạng III	6	3.65		01/01/2022	GVMN hạng III	V.07.02.26	6	3.65		Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/01/2023	
21	Đỗ Thị Ngọc Phương		15/08/1980	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	CĐSP MN; ĐHGDMN	15/08/2001 13/09/2022	29/08/2016	Giáo viên hạng III	7	3.96		01/07/2022	GVMN hạng III	V.07.02.26	7	3.96		Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	
22	Đoàn Thị Ngọc Liên		07/10/1992	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	CBGD MN; ĐHGDMN	08/11/2013 13/09/2022	21/09/2017	Giáo viên hạng III	3	2.72		01/01/2023	GVMN hạng III	V.07.02.26	3	2.72		Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	
23	Vũ Hoài Thu		23/08/1991	Trường MN Sao Sáng 3	Giáo viên	T.sĩ QLGD; CBGD MN; ĐHGDMN	28/02/2014 07/06/2017	21/09/2017	Giáo viên hạng III	4	3.03		01/12/2023	GVMN hạng III	V.07.02.26	4	3.03		Từ ngày có QĐ bổ nhiệm CDN	01/12/2023	

